

DEVELOPING ELECTRONIC GOVERNMENT VERSION 2.0 - MOTIVATION OF SMART URBAN DEVELOPMENT OF BINH DUONG PROVINCE

Nguyen The Vinh

Thu Dau Mot University, Binh Duong; Email: thevinhbtg1986@gmail.com

Received: 06/01/2024; Reviewed: 29/01/2024; Revised: 04/3/2023; Accepted: 18/3/2024; Released: 31/3/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/260>

Developing electronic government is considered a development trend of many cities around the world. In recent times, in Vietnam, many provinces and cities, including Binh Duong province have also initially approached this model. This is considered an inevitable trend that every local government wants to aim for green growth, sustainable development, exploiting and promoting potentials and advantages for long-term development. The article based on an overview of the contents of urban government version 2.0 in Binh Duong province, which proposes a number of solutions and issues that need to be discussed to continue improving efficiency and successfully implementing goals, tasks of developing an electronic government associated with developing smart urban areas in Binh Duong province in the coming time.

Keywords: Smart urban; Electronic government version 2.0; Motivation; Binh Duong province.

1. Đặt vấn đề

Vào những năm 1995-2000, Chính phủ điện tử (CPĐT) đã được các nước trên thế giới tiếp thu và ứng dụng rộng rãi, thúc đẩy phát triển. Những lợi ích căn bản mà chính quyền điện tử đã mang lại như: Làm tăng hiệu quả làm việc của các cơ quan và chính quyền các cấp; tính công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước được nâng lên, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tiết kiệm thời gian và chi phí trong thực hiện nhiệm vụ.

Binh Duong là tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có diện tích tự nhiên 2.694,42 km². Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, tốc độ đô thị hóa diễn ra khá nhanh, trong các văn bản Nghị quyết thực hiện Đại hội Đảng bộ tỉnh các khóa, Tỉnh ủy luôn có chủ trương về quản lý đô thị hóa, phát triển đô thị và xây dựng đô thị thông minh của tỉnh. Bên cạnh tốc độ đô thị hóa cao, Binh Duong còn là địa phương thu hút nhiều vốn đầu tư, nhiều doanh nghiệp hoạt động tại các khu công nghiệp và có nhiều lao động nhập cư, phát sinh nhiều hồ sơ hành chính của người dân, doanh nghiệp. Yếu tố cốt lõi giúp cho Binh Duong phát triển bền vững và xây dựng đô thị thông minh, chính là chính quyền phải công khai, minh bạch và giải quyết nhanh chóng các thủ tục hành chính. Để làm được điều này, nhất thiết phải xây dựng Chính quyền điện tử (CQĐT).

Do đó, nhằm kịp thời đáp ứng với thực tiễn phát triển CPĐT Việt Nam nói chung, chính quyền tỉnh Binh Duong đã tiến hành xây dựng Kiến trúc CQĐT tỉnh Binh Duong, phiên bản 2.0 trên cơ sở cập nhật, bổ sung, phát triển từ kiến trúc CPĐT của

tỉnh Binh Duong, phiên bản 1.0. Việc xây dựng, ban hành kiến trúc CQĐT tỉnh Binh Duong phiên bản 2.0 là cần thiết, góp phần hiện thực hóa quyết tâm xây dựng Chính phủ kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động; hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ người dân, doanh nghiệp, nhất là trong bối cảnh Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Tổng quan nghiên cứu

Nghiên cứu về chính quyền số đã được nhiều nhà khoa học quan tâm, công bố, trong đó có một số công trình nghiên cứu tiêu biểu như: *Chính phủ mở, chính phủ điện tử và quản trị nhà nước hiện đại* (Anh, Giao, Anh & Hà, 2019), tác giả đã chia sẻ quan điểm và đề xuất nhiều giải pháp tiếp thu, vận dụng những kinh nghiệm tốt của các quốc gia trên thế giới trong các vấn đề liên quan đến Chính phủ mở, CPĐT vào điều kiện, hoàn cảnh của nước ta. Ngoài ra, còn có các bài viết về xây dựng CQĐT của các tác giả như: *Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng chính quyền điện tử ở thành phố Hà Nội* (Trang, 2022); *Xây dựng chính quyền điện tử và phát triển chính quyền số trên địa bàn Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Binh Duong* (Quý, 2023)... Nhìn chung, các nghiên cứu của các nhà khoa học, về cơ bản, đều thống nhất với nhận định: CPĐT là giai đoạn đầu của chính phủ kỹ thuật số. “Chính phủ kỹ thuật số có thể được định nghĩa là ứng dụng của các yếu tố cấu thành thông tin. Đồng thời, các bài viết cũng đã nêu bật một số mô hình xây dựng CQĐT ở các địa phương và đề xuất các giải pháp để phát triển CPĐT ở các địa phương. Tuy nhiên, các tác giả chỉ nghiên cứu ở mức độ khái quát một vài lĩnh vực, chưa đánh giá

toàn diện về những kết quả đã đạt được và chưa đạt được trong thực hiện mục tiêu xây dựng CQĐT thời gian qua, do đó, chưa đưa ra được những giải pháp, định hướng phát triển phù hợp với thực tiễn đang đặt ra trong thời gian tới. Vì vậy, việc nghiên cứu về nội dung CQĐT, đặc biệt là CQĐT phiên bản 2.0, định hướng và đề xuất giải pháp để xây dựng CQĐT phiên bản 2.0 qua thực tiễn ở tỉnh Bình Dương là rất cần thiết.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng chủ yếu phương pháp thu thập các nguồn tài liệu từ các báo cáo, bài viết, bài nghiên cứu, các trang tin của tỉnh Bình Dương, từ đó tổng hợp, phân tích và thống kê các nguồn thông tin có liên quan trực tiếp đến nội dung nghiên cứu. Đặc biệt, tác giả đã kế thừa các nguồn số liệu từ Đề án xây dựng CQĐT tỉnh Bình Dương - Phiên bản 2.0 và Văn kiện của Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020-2025).

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Định hướng xây dựng chính quyền điện tử - phiên bản 2.0 của chính quyền Bình Dương

“Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đã đặt ra mục tiêu đến năm 2030 là: *Việt Nam trở thành quốc gia số, ổn định và thịnh vượng, tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới; đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của Chính phủ, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân, phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp.* Theo đó, chương trình Chuyển đổi số quốc gia nhằm mục tiêu kép là vừa phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có năng lực đi ra toàn cầu. Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 11757/VPCP-KSTT, ngày 26/12/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc phê duyệt Khung kiến trúc CPĐT Việt Nam, phiên bản 2.0, tỉnh Bình Dương đã phát triển CQĐT phiên bản 2.0 tập trung vào các yếu tố chủ yếu như sau:

Một là, phát triển CQĐT tỉnh, hướng đến Chính quyền số, trong đó tập trung phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan nhà nước một cách tập trung, thông suốt; tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng cường công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số trong nền kinh tế; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên thiết bị di động thông minh để người dân, doanh nghiệp có trải nghiệm tốt nhất về dịch vụ, nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí; góp phần cải thiện chỉ số xếp hạng quốc gia về CPĐT.

Hai là, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; minh bạch hóa, tăng cường sự tham gia của

người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước (CQNN); giảm bớt thủ tục hành chính (TTHC), thay đổi nhận thức từ nền hành chính công “một cửa cô định” đến “một cửa bất kỳ” hay “không cửa”, cung cấp thêm các dịch vụ tiện ích số để mang lại giá trị gia tăng cho mọi người dân, mọi lúc, mọi nơi; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử) phục vụ công tác chỉ đạo điều hành gắn với công tác cải cách hành chính theo hướng công khai, minh bạch và đơn giản hoá TTHC, coi công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong các CQNN và làm cho các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) đơn giản hơn, minh bạch hơn, nhanh hơn, hiệu quả hơn để người dân được trải nghiệm các dịch vụ công tốt hơn.

Ba là, phát triển, hoàn thiện hệ thống DVCTT tập trung đa dạng về hình thức truy cập giúp thu hút người dân, tổ chức, doanh nghiệp cùng tham gia các hoạt động của các CQNN, cho phép người dân chỉ truy cập vào một địa chỉ duy nhất và đăng nhập một lần mà có thể thực hiện được toàn bộ các giao dịch với Chính phủ. Người dân và các tổ chức dễ dàng tiếp cận thông tin của CQNN các cấp, thông tin biểu mẫu, giấy tờ và hướng dẫn đầy đủ về TTHC, dễ dàng thực hiện các DVCTT mức độ 3, 4, thanh toán điện tử, tích hợp chữ ký số điện tử. Hồ sơ xử lý TTHC được điện tử hóa và có tính pháp lý, minh bạch hóa, người dân có thể theo dõi kết quả xử lý hồ sơ và nhận kết quả trực tuyến.

Bốn là, phát triển, hoàn thiện các hệ thống Công dịch vụ công, Hệ thống một cửa điện tử, kết nối với Công dịch vụ công quốc gia, Hệ thống giám sát quốc gia về Chính phủ số, các HTTT (Hệ thống thông tin)/CSDL (Cơ sở dữ liệu) cấp quốc gia, Hệ thống hỗ trợ thanh toán trực tuyến toàn quốc (PayGov), Hệ thống thu thập đánh giá việc sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến (Hệ thống Tracking EMC) và các hệ thống thông tin khác có liên quan để phục vụ cung cấp DVCTT mức độ 3, 4; định hướng cung cấp 100% DVCTT mức độ 4 đủ điều kiện; ứng dụng công nghệ số để cá nhân hóa giao diện, nâng cao trải nghiệm người dùng dịch vụ công, tiếp thu ý kiến người dân và doanh nghiệp khi xây dựng, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

Năm là, tận dụng sức mạnh của công nghệ để phát triển các dịch vụ số mới, đồng thời tinh giản một số dịch vụ không cần thiết. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ như trợ lý ảo, trả lời tự động. Triển khai các nội dung khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, trước hết xem xét để giảm chi phí và thời gian cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến; Xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết

định của cơ quan nhà nước.

Sáu là, tăng cường thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo. Tăng cường sự phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra về hoạt động quản lý nhà nước giữa Thanh tra tỉnh, các cơ quan, đơn vị của tỉnh và cơ quan Trung ương; tránh hình thức, chồng chéo, bỏ trống nhiệm vụ, bỏ sót đối tượng; từng bước huy động cả hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh tham gia vào công tác thanh tra, kiểm tra nếu có liên quan; thực hiện tốt việc tổng hợp, theo dõi, nắm tình hình việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị thuộc quản lý của UBND tỉnh; tăng cường đôn đốc, theo dõi, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại địa phương.

Bảy là, tăng cường công tác báo cáo, thống kê theo chỉ tiêu của toàn bộ các ngành, lĩnh vực. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh; chương trình điều tra thống kê hàng năm và dài hạn; chế độ báo cáo thống kê tổng hợp và chế độ báo cáo thống kê cơ sở áp dụng cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc tại địa phương cùng các văn bản hướng dẫn có liên quan để có đầy đủ nguồn thông tin đầu vào; phát triển, xây dựng các hệ thống CNTT phục vụ công tác thu thập, tổng hợp, xử lý, phân tích và sử dụng thông tin thống kê; xây dựng CSDL phục vụ khai thác và chia sẻ dữ liệu thống kê nội tỉnh và giữa tỉnh với Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương trên toàn quốc.

Tám là, xây dựng, phát triển CQĐT bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT với cải cách hành chính, đổi mới phương thức làm việc theo hướng điện tử hóa, hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; Xây dựng, hoàn thiện nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển CQĐT tỉnh Bình Dương; Bảo đảm gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng, bảo vệ thông tin cá nhân, tổ chức; Tăng cường công tác khoa học và công nghệ, đẩy mạnh hợp tác quốc tế phục vụ phát triển CQĐT; Phát triển nguồn nhân lực cho ứng dụng và phát triển CNTT.

Chín là, xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định kỹ thuật: Các chính sách, quy chế liên quan đến việc quản lý, vận hành các HTTT/CSDL; cơ chế cập nhật thông tin, dữ liệu của các HTTT/CSDL; các tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ việc chia sẻ, trao đổi, tích hợp, liên thông thông tin, dữ liệu giữa các HTTT/CSDL; các chính sách liên quan đến an toàn, an ninh thông tin tại các TTDL, các HTTT/CSDL đáp ứng tình hình mới.

4.2. Nội dung tổng quát của chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương - phiên bản 2.0

Căn cứ vào mô hình CPĐT Việt Nam trong Khung kiến trúc CPĐT Việt Nam, phiên bản 2.0, tỉnh Bình Dương đã xây dựng mô hình CQĐT tỉnh

Bình Dương, phiên bản 2.0 được thể hiện như sau:

Một là, người sử dụng.

Đây là các tác nhân tham gia sử dụng dịch vụ CQĐT, bao gồm: người dân, doanh nghiệp; Lãnh đạo tỉnh, các cán bộ, công chức, viên chức của các sở/ban/ngành; các đơn vị hành chính cấp của tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan.

Người dùng sử dụng các chức năng của hệ thống thông qua giao diện tương tác giữa người dùng và hệ thống. Thông qua giao diện tương tác này, hệ thống sẽ hiển thị các thông tin liên quan cho người dùng, và thu nhận các thông tin cần thiết (cho việc xử lý của hệ thống) từ người dùng. Giao diện tương tác người dùng của hệ thống được thiết kế, đảm bảo giúp mang lại sự thuận tiện và hiệu quả cho người dùng trong việc khai thác các chức năng và dịch vụ của hệ thống. Tất cả các người dùng đều sử dụng cùng một giao diện tương tác với hệ thống, nhưng nội dung của giao diện này (các thông tin, các dịch vụ, các chức năng, các công cụ) có thể khác nhau. Tùy thuộc vào vai trò và quyền hạn được xác định cho mỗi tài khoản người dùng thì người dùng sau khi đăng nhập hệ thống thành công sẽ được cung cấp giao diện tương tác với hệ thống bao gồm các thông tin, các dịch vụ, các chức năng và các công cụ phù hợp với vai trò và quyền hạn của người sử dụng.

Hai là, kênh giao tiếp.

Hệ thống CQĐT của tỉnh có những kênh triển khai dịch vụ khác nhau. Các đối tượng trong lớp Người dùng và Hệ thống bên ngoài có thể tương tác, truy cập và sử dụng các dịch vụ do tỉnh cung cấp. Người dùng giao tiếp với hệ thống thông qua các kênh (các phương thức) mà hệ thống trao đổi thông tin với người sử dụng.

Ngoài ra, công dân cùng các tổ chức, doanh nghiệp khác cũng có thể truy cập qua giao diện các cổng/trang thông tin điện tử khác của tỉnh Bình Dương cung cấp trong tương lai để khai thác, sử dụng các dịch vụ theo yêu cầu như: Cổng thông tin quản lý và khai thác dữ liệu; Cổng thông tin hỗ trợ công dân, doanh nghiệp; Cổng Thương mại điện tử; Quầy thông tin (Kiosks): Phục vụ giao tiếp, tương tác giữa công dân và CQNN khi đăng lý xử lý TTHC tại Trung tâm hành chính công của tỉnh hoặc bộ phận một cửa của các sở, ban, ngành,...

Ba là, dữ liệu và ứng dụng.

Là các hệ thống ứng dụng, cơ sở dữ liệu của CQĐT mà tỉnh Bình Dương cần xây dựng/phát triển mới hoặc nâng cấp từ các hệ thống đã có (nếu đủ điều kiện), bảo đảm đáp ứng nhu cầu thực tế của tỉnh Bình Dương, giúp cung cấp các dịch vụ tốt hơn cho công dân, doanh nghiệp. Các ứng dụng của tỉnh Bình Dương cơ bản gồm: 1) Các ứng dụng/CSDL chuyên ngành theo từng lĩnh vực cụ thể thuộc thẩm quyền/trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan hành chính trong bộ máy chính quyền; 2) Các

ứng dụng dùng chung cấp tỉnh để bảo đảm tính kết nối liên thông, đồng bộ, thống nhất, tránh đầu tư dàn trải lãng phí.

Bên cạnh đó, tại các địa phương còn có các ứng dụng/phần hệ ứng dụng của các HTTT/CSDL cấp quốc gia hoặc các HTTT/CSDL khác do các bộ, ngành triển khai từ cấp Trung ương đến cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh.

Bốn là, kỹ thuật - công nghệ.

Thành phần kỹ thuật - công nghệ bao gồm các thành phần kỹ thuật CNTT như máy tính, thiết bị lưu trữ, hạ tầng truyền dẫn LAN (mạng cục bộ), WAN (mạng diện rộng), hạ tầng kỹ thuật dùng chung (trung tâm dữ liệu,...). Dựa trên hiện trạng, nhu cầu, giải pháp kỹ thuật đề xuất áp dụng các công nghệ, xu thế công nghệ tiên tiến hiện nay như Điện toán đám mây (Cloud Computing), Trí tuệ nhân tạo (AI), Dữ liệu lớn (Big Data), Internet kết nối vạn vật (IoT),...

Về mặt hạ tầng kỹ thuật truyền dẫn, các hệ thống CQĐT của tỉnh Bình Dương sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước, kết hợp các hạ tầng mạng khác để kết nối, truyền tải thông tin, dữ liệu CQĐT.

Năm là, an toàn thông tin.

Việc bảo đảm an toàn thông tin phục vụ phát triển CQĐT phải được triển khai cụ thể, thống nhất, đồng bộ giữa các thành phần trong Sơ đồ khái quát CQĐT tỉnh Bình Dương. Hệ thống bảo đảm an toàn thông tin quy mô quốc gia bao gồm các hệ thống chính: Hệ thống hỗ trợ giám sát và phòng chống tấn công mạng vào các hệ thống CQĐT; Hệ thống tổng hợp, phân tích, chia sẻ và cảnh báo các mối đe dọa, nguy cơ về an toàn thông tin. Các hệ thống thành phần được kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia phục vụ hoạt động hỗ trợ giám sát và phòng chống tấn công mạng và điều phối ứng cứu sự cố an toàn thông tin.

Sáu là, chỉ đạo, chính sách.

Bao gồm các công tác chỉ đạo, quản lý, tổ chức,

hướng dẫn, đào tạo, môi trường pháp lý, truyền thông nhằm bảo đảm các điều kiện triển khai các hệ thống thông tin của CQĐT tỉnh Bình Dương.

Bảy là, các hệ thống ngoài.

Là các hệ thống bên trong và bên ngoài hệ thống chính trị Việt Nam như: Các cơ sở dữ liệu hoặc hệ thống thông tin cấp Quốc gia, các hệ thống thông tin của các bộ, ban, ngành (Tổng cục Thuế, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư...), các hệ thống thông tin của các địa phương, các hệ thống thông tin của các đối tác, đơn vị cung cấp sử dụng dịch vụ (như Công thanh toán ngân hàng,...).

Các hệ thống bên ngoài này được tương tác trực tiếp với các hệ thống của tỉnh Bình Dương thông qua nền tảng chia sẻ, tích hợp (LGSP) trừ các trường hợp bắt buộc phải thực hiện kết nối, chia sẻ, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ Quốc gia (NGSP).

4.3. Một số giải pháp

Trên cơ sở những định hướng bước đầu, để tiếp tục đề tiếp tục xây dựng CQĐT phiên bản 2.0 trở thành điểm nhấn trong tương lai để phục vụ người dân và doanh nghiệp, Đảng bộ và chính quyền tỉnh cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Một là, các định hướng thực hiện.

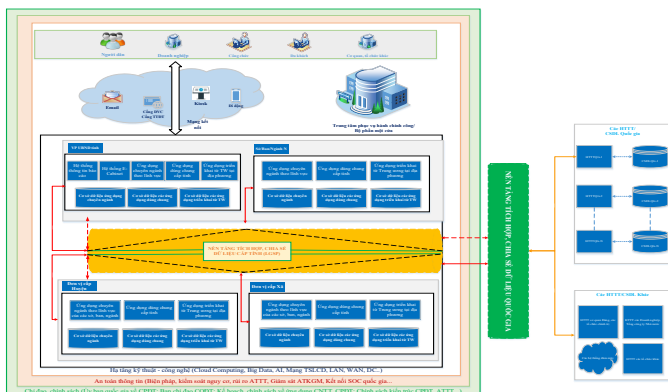
Kiến trúc CQĐT tỉnh Bình Dương, phiên bản 2.0 phải được phổ biến, tuyên truyền, quán triệt thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh. Ban hành Quyết định về việc phê duyệt CQĐT tỉnh Bình Dương, phiên bản 2.0 để thống nhất nhận thức, tư duy, chủ trương và kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện. Kịch bản hoạt động của chỉ đạo xây dựng CQĐT, các bộ máy chuyên trách CNTT các cấp. Ban chỉ đạo xây dựng CQĐT tỉnh Bình Dương chỉ đạo tập trung, thống nhất các hoạt động ứng dụng CNTT trong tỉnh Bình Dương để đảm bảo tốt công tác triển khai các dự án thành phần thuộc kiến trúc theo đúng lộ trình, quy định.

Hai là, giải pháp quản trị kiến trúc.

Xây dựng và duy trì kiến trúc CQĐT là một quá trình liên tục. Do đó, sau khi được phê duyệt, cần phải có phương án tổ chức để duy trì và vận hành kiến trúc CQĐT của tỉnh Bình Dương. Việc làm này đảm bảo chất lượng của kiến trúc, khi đó, kiến trúc trở thành công cụ quản lý hiệu quả trong tổ chức triển khai CQĐT tỉnh Bình Dương.

Ba là, giải pháp về nguồn nhân lực.

Kiến toàn đội ngũ lãnh đạo CNTT; bổ sung, kiện toàn, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT tại các cơ quan, đơn vị; Đào tạo, nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo cơ quan nhà nước các cấp về phát triển Chính phủ số; Bố trí biên



Sơ đồ khái quát CQĐT tỉnh Bình Dương, phiên bản 2.0

chế để có đội ngũ vận hành, giám sát và quản trị các hệ thống thông tin; có chế độ đãi ngộ, thu hút nhân tài đối với đội ngũ cán bộ CNTT làm việc tại các cơ quan trong hệ thống chính trị của tỉnh Bình Dương; Thu hút lực lượng chuyên gia cao cấp trong và ngoài nước có kinh nghiệm triển khai tham gia đào tạo trong các chương trình đào tạo; xây dựng mạng lưới chuyên gia về Chính phủ số.

Bốn là, giải pháp về cơ chế, chính sách.

Xây dựng văn bản thúc đẩy tăng cường hợp tác quốc tế và liên doanh liên kết, hợp tác công tư, thuê dịch vụ để phát triển CNTT; Xây dựng các cơ chế chính sách thu hút, khuyến khích tạo điều kiện, ưu đãi cho các doanh nghiệp tham gia đầu tư, triển khai xây dựng các hệ thống, thành phần của CQĐT của tỉnh Bình Dương; Xây dựng các quy chế, quy định liên quan đến bảo đảm an toàn an ninh thông tin, quy trình giải quyết, xử lý các thủ tục hành chính liên thông điện tử giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh Bình Dương tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai các hệ thống thông tin liên thông các cấp của tỉnh Bình Dương; Xây dựng văn bản, quy chế hướng dẫn đánh giá chỉ số ứng dụng CNTT xây dựng CQĐT trên cơ sở xác định chỉ số ứng dụng CNTT là một trong các tiêu chí để xét duyệt thi đua, khen thưởng các cơ quan nhà nước của tỉnh Bình Dương; Xây dựng văn bản, quy chế nội bộ hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về CNTT, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện triển khai CQĐT theo đúng kiến trúc và lộ trình thực hiện.

Năm là, giải pháp về tài chính.

Hoàn thiện các cơ chế tài chính tạo điều kiện cho mọi loại hình doanh nghiệp công nghệ số nghiên cứu, đầu tư xây dựng các sản phẩm, dịch vụ phát triển CPĐT/Chính phủ số, trước hết là các cơ chế, chính sách về thuê dịch vụ, hợp tác theo hình thức đối tác công tư, sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp, thuê, mua các dịch vụ số mới, tham gia các quỹ đầu tư, trung tâm đổi mới sáng tạo; Thực hiện duy trì, mở rộng hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước nhằm đảm bảo khả năng vận hành, khai thác hệ thống CNTT của tỉnh Bình Dương để giảm bớt áp lực về kinh phí, nhân sự.

Sáu là, giải pháp duy trì kiến trúc chính quyền điện tử.

Hàng năm, tỉnh Bình Dương cần thực hiện rà soát lại tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của tỉnh Bình Dương, các văn bản định hướng phát triển CPĐT/CQĐT của Trung ương để cập nhật tài liệu kiến trúc CQĐT tỉnh Bình Dương đã ban hành. Kiến trúc CQĐT tỉnh Bình Dương cần phải được xem xét để đảm bảo: Kiến trúc hiện tại phản ánh trạng thái hiện tại của cơ sở hạ tầng CNTT; Kiến trúc đích cũng phản ánh chính xác tầm nhìn nghiệp vụ của tổ chức và những tiến bộ công nghệ phù hợp xảy ra từ phiên bản trước; Kế hoạch, lộ trình phản

ánh các ưu tiên của tổ chức phù hợp với nguồn lực.

Sau khi đã nhận dạng được các động lực và kiến trúc đã được đánh giá lại, bước tiếp theo là xác định quy mô thay đổi của kiến trúc. Bước này cần phải được thực hiện bởi Ban Chỉ đạo xây dựng CQĐT tỉnh Bình Dương.

5. Thảo luận

Mặc dù đã xây dựng và ban hành khung kiến trúc CQĐT tỉnh Bình Dương, phiên bản 2.0, tuy nhiên trong quá trình vận hành vào thực tiễn cũng đang đặt ra một số vấn đề như:

Thứ nhất, quá trình đô thị hóa đã chuyển đổi con người nông thôn trở thành người đô thị, tuy nhiên việc chuyển đổi quá nhanh nên ý thức con người chưa thay đổi để phù hợp với nếp sống mới, văn minh đô thị. Vì vậy, sự tham gia của nhân dân trong xây dựng chính quyền số của tỉnh còn hạn chế. Giao dịch điện tử giữa cơ quan nhà nước với các tổ chức, công dân còn ở mức độ thấp.

Thứ hai, tốc độ đô thị hóa gắn với phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Dương diễn ra khá nhanh, tạo áp lực lớn đến công tác quản lý nhà nước; khối lượng công việc quản lý nhà nước của ngành liên quan việc phát triển đô thị có xu hướng ngày càng tăng, trong khi biên chế ngày càng giảm, dẫn đến quá tải trong thực hiện nhiệm vụ.

Thứ ba, các văn bản liên quan đến sao y điện tử, ký số, lưu trữ điện tử... chưa có hướng dẫn, quy định rõ ràng, cụ thể gây khó khăn trong công tác triển khai. Kết quả sao y điện tử chưa được nhiều nơi chấp nhận (doanh nghiệp, ngân hàng, bảo hiểm...) nên người dân vẫn đề nghị cung cấp bản giấy để nộp hồ sơ... do đó cán bộ cấp xã vừa công chứng giấy và chứng thực điện tử nên công việc tăng lên gấp đôi. Việc đăng ký, sử dụng chữ ký số đối với người dân còn nhiều khó khăn, khó tiếp cận và chi phí cao đối với một số người trong năm chỉ thực hiện một vài TTHC.

Thứ tư, chưa có những giải pháp đột phá, mang tính chiến lược để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Do đó, phần nào cũng ảnh hưởng đến tiến trình tham mưu, triển khai về chuyển đổi số và công tác triển khai các ứng dụng dùng chung, ứng dụng chuyên ngành và thực hiện quản lý nhà nước tại địa phương; cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về CNTT tại các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ yếu là kiêm nhiệm nên ảnh hưởng rất lớn đến công tác triển khai các ứng dụng dùng chung, ứng dụng chuyên ngành và thực hiện quản lý nhà nước tại địa phương, cũng như chưa có cơ chế, chính sách đãi ngộ, thu hút nguồn nhân lực phụ trách CNTT trên địa bàn tỉnh.

Thứ năm, công tác triển khai số hóa hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính mới được bắt đầu nên còn nhiều khó khăn. Các cơ sở dữ liệu kết nối chưa nhiều, có kết nối nhưng khai thác chưa nhiều,

có phần chưa đưa vào khai thác sử dụng.

6. Kết luận

Việc 3 lần liên tiếp được Diễn đàn Cộng đồng thông minh thế giới ghi nhận trong Top 21 là một điểm sáng, là thành quả xứng đáng cho những cố gắng, và sự thông minh trong việc lựa chọn chiến lược phát triển của Bình Dương những năm qua. Nhưng để giữ vững và phát huy hơn nữa những thành quả đó, để vượt qua những thách thức còn rất lớn ở phía trước và đưa Bình Dương thành vùng đất thịnh vượng, có thu nhập cao, khoa học công nghệ phát triển, là điểm đến cho các hoạt động giao thương, thương mại và dịch vụ toàn cầu, là

mảnh đất cho đổi mới sáng tạo, nghiên cứu và phát minh,... còn cả một chặng đường phía trước. Trong những năm gần đây, việc tiên hành xây dựng CQĐT đã được tỉnh Bình Dương quyết tâm triển khai thực hiện và đã đạt được những kết quả quan trọng bước đầu. Tuy nhiên, việc xây dựng CQĐT là nhiệm vụ hết sức khó khăn, phức tạp từ cơ sở lý luận cũng như triển khai trong thực tiễn. Vì vậy, đòi hỏi đảng bộ, chính quyền, nhân dân Bình Dương cần không ngừng nỗ lực xây dựng Bình Dương hướng đến một nền hành chính chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại nhằm đáp ứng mục tiêu xây dựng Bình Dương trở thành đô thị hiện đại, thành phố thông minh trong tương lai trên mọi lĩnh vực.

Tài liệu tham khảo

- Anh, N. T. Q., Giao, V. C., Anh, V. N., & Hà, N. T. M. (2019). *Chính phủ mở, chính phủ điện tử và quản trị nhà nước hiện đại*. Hà Nội: Nxb. Hồng Đức.
- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Dương. (2020). *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025*.
- Ban Điều hành Đề án Thành phố thông minh. (2018). *Báo cáo số 38/BC-BĐH, ngày 30/5/2018 về việc báo cáo kết quả thực hiện Đề án Thành phố thông minh năm 2017*.
- Quý, P. T. (2023). *Xây dựng chính quyền điện tử và phát triển chính quyền số trên địa bàn Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương*. *Tạp chí Thanh niên Việt*, ngày 11/10.

- Song, H., Srinivasan, R., Sookoor, T., & Jeschke, S. (2018). *Thành phố thông minh, nền tảng, nguyên lý và ứng dụng* (N. T. Nam, dịch). Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Tỉnh ủy Bình Dương. (2020). *Báo cáo số 456-BC/TU, ngày 24/7/2020 về đô thị hóa và phát triển đô thị Bình Dương*.
- Trang, L. T. Đ. (2022). *Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng chính quyền điện tử ở thành phố Hà Nội*. *Tạp chí Cộng sản*, ngày 28/9.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương. (2018). *Báo cáo số 269a/BC-UBND, ngày 07/11/2018 về tình hình triển khai thực hiện Đề án thành phố thông minh Bình Dương*.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương. (2021). *Quyết định số 2211/QĐ-UBND, ngày 23/9/2021 về phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Dương, phiên bản 2.0*.

XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ PHIÊN BẢN 2.0 - ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THÔNG MINH CỦA TỈNH BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Thế Vinh

Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; Email: thevinhbtg1986@gmail.com

Nhận bài: 06/01/2024; Phản biện: 29/01/2024; Tác giả sửa: 04/3/2024; Duyệt đăng: 18/3/2024; Phát hành: 31/3/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/260>

Xây dựng chính quyền điện tử được xem là xu hướng phát triển của nhiều đô thị trên thế giới. Trong thời gian qua, tại Việt Nam, nhiều tỉnh, thành phố, trong đó có tỉnh Bình Dương cũng đã bước đầu tiếp cận với mô hình này. Đây được xem là xu thế tất yếu mà mọi chính quyền địa phương đều mong muốn hướng đến nhằm mục đích tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, khai thác, phát huy các tiềm năng và lợi thế để phát triển lâu dài. Bài viết trên cơ sở khái quát những nội dung của chính quyền đô thị phiên bản 2.0 ở tỉnh Bình Dương, đã đề xuất một số giải pháp và vấn đề cần thảo luận để tiếp tục nâng cao hiệu quả và thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử gắn với xây dựng đô thị thông minh ở tỉnh Bình Dương, trong thời gian tới.

Từ khóa: Đô thị thông minh; Chính quyền điện tử 2.0; Động lực; Tỉnh Bình Dương.